

Số: 86/BC-UBND

Thị trấn Hữu Lũng, ngày 22 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn Hữu Lũng

Thực hiện Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện Hữu Lũng về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Hữu Lũng năm 2024; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thị trấn Hữu Lũng về việc Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tại thị trấn Hữu Lũng năm 2024, UBND thị trấn Hữu Lũng báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn Hữu Lũng như sau:

A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

I. VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH RÀ SOÁT

Căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, UBND thị trấn Hữu Lũng đã kịp thời xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản như: Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 12/01/2024 về hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại thị trấn Hữu Lũng năm 2024; Kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 27/02/2024 về hoạt động kiểm soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ tại thị trấn Hữu Lũng năm 2024; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thị trấn Hữu Lũng về việc Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tại thị trấn Hữu Lũng năm 2024...

II. VIỆC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thị trấn Hữu Lũng về việc rà soát, đánh giá TTHC tại UBND thị trấn Hữu Lũng năm 2024, UBND thị trấn Hữu Lũng đã tiến hành rà soát đánh giá TTHC đối với 08 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, cụ thể:

1. TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

- Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội (01 TTHC): Thủ tục Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện

2. TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế (03 TTHC):

- Lĩnh vực Giám định y khoa (03 TTHC) gồm:

+ Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật (nộp tại xã)

+ Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác (nộp tại xã)

+ Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định (nộp tại xã)

3. TTHC thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp (03 TTHC):

- Lĩnh vực Hộ tịch: Thủ tục Đăng ký lại kết hôn
- Lĩnh vực Nuôi con nuôi: Thủ tục Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước
- Lĩnh vực Hòa giải ở cơ sở: Thủ tục Thanh toán thù lao cho hòa giải viên

4. TTHC thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra tỉnh (01 TTHC):

- Lĩnh vực Tiếp công dân: Thủ tục tiếp công dân

Tuy nhiên UBND thị trấn chỉ rà soát, đánh giá được 04/08 thủ tục hành chính đó là: Đăng ký lại kết hôn; Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước; Thanh toán thù lao cho hòa giải viên; Tiếp công dân.

Còn lại 04 thủ tục thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Y tế chưa phát sinh tại thị trấn nên chưa thể rà soát đánh giá.

B. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN

1. Thủ tục *Đăng ký lại kết hôn*:

- Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại:
 - + Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 06 trường hợp (08 khu phố)
 - + Tổng số chi phí tuân thủ là: 1.426.230đ
 - Chi phí tuân thủ sau đơn giản hóa:
 - + Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 6 trường hợp (08 khu phố)
 - + Tổng số chi phí tuân thủ là: 1.114.740đ.
- Tỷ lệ cắt giảm đạt 21,845%

2. Thủ tục *Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước*:

- Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại:
 - + Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 01 trường hợp (08 khu phố)
 - + Tổng số chi phí tuân thủ là: 988.540đ
- Chi phí tuân thủ sau đơn giản hóa:
 - + Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 01 trường hợp (08 khu phố)

+ Tổng số chi phí tuân thủ là: 627.195đ.

Tỷ lệ cắt giảm đạt 33,553%

3. Thủ tục *Thanh toán thù lao cho hòa giải viên:*

- Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại:

+ Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 05 trường hợp (08 khu phố)

+ Tổng số chi phí tuân thủ là: 3.046.560đ

- Chi phí tuân thủ sau đơn giản hóa:

+ Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 05 trường hợp (08 khu phố)

+ Tổng số chi phí tuân thủ là: 2.812.875đ.

Tỷ lệ cắt giảm đạt 7,670%

4. Thủ tục *Tiếp công dân:*

- Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại:

+ Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 05 trường hợp (08 khu phố)

+ Tổng số chi phí tuân thủ là: 6.419.250đ

- Chi phí tuân thủ sau đơn giản hóa:

+ Số đối tượng tuân thủ/1 năm là khoảng: 05 trường hợp (08 khu phố)

+ Tổng số chi phí tuân thủ là: 5.348.790đ.

Tỷ lệ cắt giảm đạt 17,600%

(Có biểu thống kê chi tiết kèm theo).

C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

I. Ưu điểm

Việc rà soát đánh giá thủ tục hành chính nhằm mục đích nâng cao tính chuyên nghiệp, khả năng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Việc rà soát đánh giá đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo thuận tiện cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính, hạn chế việc người dân phải đi lại nhiều lần.

II. Hạn chế

Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính sẽ góp phần thuận tiện cho người dân khi thực hiện thủ tục hành chính, hạn chế việc người dân phải đi lại nhiều lần. Tuy nhiên do khối lượng công việc ngày càng tăng và yêu cầu độ chính xác cao đôi khi sẽ dẫn đến việc kiểm tra, xác minh để giải quyết thủ tục hành chính gặp nhiều khó khăn.

III. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện có hiệu quả việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, UBND thị trấn Hữu Lũng kiến nghị, đề xuất như sau:

- Đề nghị cấp trên tiếp tục mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng, triển khai các văn bản, quy định mới khi có để kịp thời cập nhật cho công chức làm nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp xã, đặc biệt là việc tập huấn trực tiếp cho công chức chuyên môn trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Đề nghị được trích lại phần trăm (%) từ nguồn thu phí, lệ phí để chi trả những chi phí liên quan, chi hỗ trợ cho công chức làm việc tại bộ phận “một cửa”.

Trên đây là báo cáo Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn Hữu Lũng./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Các phòng chuyên môn của huyện: Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng LĐTBXH,DT huyện; Phòng Tư pháp; Thanh tra huyện;
- TT. ĐU, HĐND thị trấn;
- CT, PCT UBND thị trấn;
- MTTQ và các đoàn thể thị trấn;
- Các CBCC thị trấn;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Nhuệ